



# SỨ MỆNH CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI TRONG VIỆC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN ĐỔI MỚI CHƯƠNG TRÌNH, SÁCH GIÁO KHOA GIÁO DỤC PHỔ THÔNG SAU NĂM 2015

**TS. NGUYỄN THU TUẤN**  
Trưởng Đại học Sư phạm Hà Nội

## 1. Đặt vấn đề

Nói đến sứ mệnh là nói đến nhiệm vụ cao cả, nhiệm vụ to lớn, cơ bản nhất, tổng quát nhất, bao trùm và chi phối tất cả các nhiệm vụ cụ thể khác [1]. Sứ mệnh của trường sư phạm (SP) là đào tạo (ĐT) đội ngũ giáo viên có đầy đủ những phẩm chất và năng lực cần thiết, đáp ứng yêu cầu giáo dục (GD) phổ thông (PT). Một trường đại học (ĐH) SP được coi là chất lượng cao, đạt chuẩn quốc gia ngoài việc có hệ thống quản lý tốt còn phải là nơi hội tụ các chuyên gia nghiên cứu GD, các giảng viên giỏi, các sinh viên (SV) tài năng và có nguồn ngân sách riêng dồi dào [2].

Với tư cách là một trường ĐHSP đầu ngành, trọng điểm, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (ĐHSPHN) đang có sứ mệnh và trọng trách đặc biệt, đó là đơn vị chủ lực, nòng cốt tham gia vào đề án “*Đổi mới chương trình, sách giáo khoa GD phổ thông sau năm 2015*”. Trường ĐHSPHN đã và đang hội tụ đầy đủ các yếu tố cần và đủ để sẵn sàng tiếp cận chương trình, sách giáo khoa (SGK) mới ngay từ đầu.

## 2. Vị thế, vai trò của Trường ĐHSPHN trong việc tham gia đề án

### 2.1. Vị thế của Trường ĐHSPHN

Với bề dày truyền thống hơn 60 năm xây dựng và phát triển, Trường ĐHSPHN đã khẳng định uy tín, thương hiệu của mình, luôn là đơn vị nòng cốt trong hệ thống các trường SP để thực hiện những nhiệm vụ chiến lược phát triển GD của đất nước và phát triển đội ngũ giáo viên đáp ứng nhiệm vụ GD&ĐT. Để đáp ứng các yêu cầu của đề án “*Đổi mới chương trình, sách giáo khoa GD phổ thông sau năm 2015*”, nhà trường đã chủ động, tích cực chuẩn bị về mọi mặt để triển khai các nhiệm vụ về đổi mới GDPT, trong đó tập trung vào công tác xây dựng chương trình, SGK PT mới; tập trung vào công tác bồi dưỡng và ĐT lại đội ngũ PT đáp ứng yêu cầu mới. Nhà trường đã hoàn thành cơ bản việc xây dựng chương trình ĐT ĐH, sau ĐH theo hướng *khoa học, hiện đại, đáp ứng yêu cầu trước mắt cũng như lâu dài*.

### 2.2. Tiềm năng

Với đội ngũ giảng viên đông, có trình độ, có học hàm, học vị cao - đặc biệt là ở lĩnh vực khoa học cơ bản, trong nhiều lần cải cách GD của đất nước, Trường ĐHSPHN đã được Bộ GD&ĐT tin tưởng giao cho nhiều nhiệm vụ quan trọng: là lực lượng nòng cốt trong việc phát triển hệ thống SP; cung cấp chương trình, giáo trình cho hầu hết các ngành học, môn học phục vụ cho ĐT và bồi dưỡng giáo viên; là nguồn nhân lực chủ yếu xây dựng, biên soạn cũng như thẩm định các chương trình, SGK PT, tài liệu hướng dẫn giảng dạy cho các cấp học PT v.v... cho đến việc bồi dưỡng đội ngũ giáo viên toàn quốc ở tất cả các bậc học. Nhà trường có cơ sở vật chất khá tốt; có cơ cấu bộ máy tổ chức ĐT, nghiên cứu khoa học khá hoàn chỉnh; có đầy đủ các khoa ĐT của tất cả các môn học ở trường PT; có trường PT thực hành, có trường chuyên... Đó là những điều kiện vô cùng thuận lợi của Trường ĐHSPHN trong việc tổ chức, triển khai có hiệu quả đề án “*Đổi mới chương trình, SGK GD*

*PT sau năm 2015*” [3]. Đây vừa là cơ hội để trường ĐHSPHN khẳng định vị thế, tiềm năng, thế mạnh của mình, vừa là thử thách không nhỏ đối với nhà trường trong việc tham gia đề án trọng điểm này.

## 3. Sứ mệnh của Trường ĐHSPHN trong việc thực hiện đề án

Trước đây, nếu như sứ mệnh của các trường SP có trọng tâm là ĐT giáo viên mới thì nay trọng tâm là ĐT và bồi dưỡng giáo viên theo từng cấp học và phát triển năng lực của SV SP [4]. Trường ĐHSPHN đã xác định cho mình ba nhiệm vụ trọng tâm trong chương trình đổi mới GD của Bộ GD&ĐT, đó là: 1/ Nghiên cứu xây dựng và triển khai thí điểm chương trình, SGK mới; 2/ Soạn tài liệu phục vụ đổi mới GD; 3/ ĐT và bồi dưỡng giáo viên đáp ứng đổi mới chương trình GD. Đây là một trong những ưu tiên hàng đầu trong các mắt xích quan trọng để giữ vững vị trí là đơn vị đầu tàu, chủ trì trong đề án “*Đổi mới chương trình, SGK GD PT sau năm 2015*” [3]. Để có thể hoàn thành xuất sắc ba nhiệm vụ trên, nhà trường đã và đang đề ra các giải pháp hữu hiệu. Cụ thể là:

### 3.1. Thành lập Trung tâm nghiên cứu và phát triển chương trình, SGK PT

Để chuẩn bị cho việc tham gia đề án này, Trường ĐHSPHN cần triển khai thành lập *Trung tâm nghiên cứu và phát triển chương trình, SGK PT* để trước mắt sẵn sàng đáp ứng tốt mọi yêu cầu, nhiệm vụ của chương trình mới GD PT, lâu dài là để phục vụ cho công tác ĐT của trường và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên PT.

### 3.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên

Trường ĐHSPHN là trung tâm ĐT lớn và có uy tín của Việt Nam trong lĩnh vực ĐT giáo viên. Vì thế, chất lượng, năng lực giảng dạy của giảng viên Trường ĐHSPHN không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng ĐT của chính nhà trường mà còn gián tiếp ảnh hưởng đến chất lượng ĐT, chất lượng GD của nước nhà thông qua đội ngũ giáo viên đã được ĐT bởi Trường ĐHSPHN. Vì lẽ đó, việc tìm ra các giải pháp để nâng cao năng lực giảng dạy cho đội ngũ giảng viên của trường ĐHSPHN là nhiệm vụ vô cùng quan trọng và cấp thiết. Có một thách thức không nhỏ hiện nay đối với Trường ĐHSPHN là: không phải 100% các khoa trong trường đều có được đội ngũ giảng viên là chuyên gia đầu ngành về xây dựng chương trình GD PT và biên soạn SGK PT để có thể sẵn sàng đáp ứng tốt các yêu cầu và nhiệm vụ của đề án “*Đổi mới chương trình, SGK GD PT sau năm 2015*”. Vì vậy, lãnh đạo nhà trường cần có chế độ, chính sách, tập trung mọi nguồn lực để thu hút, huy động, tập hợp được các giảng viên là chuyên gia hàng đầu về GD các cấp học PT, các giảng viên có bề dày kinh nghiệm và có khả năng tiếp cận với những vấn đề mới của GD, có năng lực thực tế trong nghiên cứu và thiết kế chương trình, biên soạn SGK.

- Yêu cầu mọi giảng viên phải thông hiểu chương trình, SGK PT để liên hệ vào bài giảng của mình; thường xuyên cập nhật với chương trình đổi mới của GD PT; cần

quy định cho các giảng viên (trong đó yêu cầu bắt buộc đối với giảng viên dạy Tâm lý học, GD học và giảng viên dạy Phương pháp giảng dạy) định kỳ xuống các cơ sở GD PT để tham gia vào các hoạt động thực tiễn đổi mới GD ở các cấp học PT nhằm gắn lí luận dạy học - GD với thực tiễn. Với phương châm đó, nhà trường PT phải được sử dụng triệt để trong mọi hoạt động ĐT của trường SP: lí thuyết, thực hành, thực tập, kiến tập, phát triển học thuật, nghiên cứu khoa học...

- Cần có chiến lược ĐT bồi dưỡng và ĐT lại về nghiệp vụ sư phạm cho đội ngũ giảng viên - nhất là các giảng viên trẻ, tạo điều kiện cho họ tham gia các khóa ĐT về nghiệp vụ sư phạm của những tổ chức có uy tín trong nước và quốc tế để tiếp cận các phương pháp giảng dạy tích cực nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới GD toàn diện như hiện nay. Cần có cơ chế thích hợp để tất cả các giảng viên đều được bồi dưỡng về tâm lí học và GD học đặc biệt là lí luận và PPGD ĐH. Đây là giải pháp quan trọng, cần thực hiện với nhiều hình thức đa dạng nhằm nâng cao chất lượng giảng viên cả về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm và nghiên cứu khoa học.

### 3.3. Đổi mới chương trình ĐT

- Theo nội dung của đề án "Đổi mới chương trình, SGK GDPT sau năm 2015", chương trình, SGK mới được xây dựng theo quan điểm chuyển từ việc trang bị kiến thức sang hình thành năng lực cho học sinh; dạy theo chương trình tích hợp và phân hóa [4]. Vì vậy, số môn học ở PT sẽ giảm, chủ yếu sẽ là hoạt động GD (nhiều môn không còn nữa mà sẽ tích hợp trong các môn khoa học tự nhiên và khoa học xã hội) [5]. Thực tế này cho thấy, nhiều chương trình ĐT hiện nay ở các trường ĐHSP không còn thích hợp với sự thay đổi nhanh chóng của GD PT và của xã hội hiện đại. Vì vậy, đòi hỏi phải có sự sửa đổi, cấu trúc lại chương trình ĐT mới theo hướng dạy học tích hợp và phân hóa trên cơ sở nghiên cứu thực trạng đổi mới GD PT. Trường ĐHSPHN cần thiết kế lại cấu trúc chương trình gắn với yêu cầu của thực tiễn nhà trường PT, coi đây là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu. Trước hết, trong chương trình mới cần bổ sung ngay các môn học theo hướng tích hợp, hiện đại, thay vì ĐT đơn ngành như trước. Cùng với đó, chương trình phải đi trước một bước để khi có SGK mới là có thể ứng dụng được ngay. Chương trình ĐT mới của trường nên triển khai sớm ngay từ năm học 2015-2016 để sau 4-5 năm nữa, sản phẩm của Trường ĐHSPHN (là SV các khoa) khi ra trường có thể dễ dàng tiếp cận và thích ứng được ngay với chương trình, SGK mới sau năm 2015.

- Khi xây dựng chương trình ĐT mới, cần rà soát lại chương trình hiện hành; tất cả các đề cương môn học cần được đưa ra xem xét, lựa chọn để tái cấu trúc các nội dung từ nhiều đề cương khác nhau thành các module kiến thức mới [6]. Trong chương trình ĐT mới, cần tăng cường các hoạt động GD để phát triển năng lực của người học, cần gắn với việc phát triển các năng lực sáng tạo trong dạy học, trong GD, trong nghiên cứu khoa học; giảm bớt các lí thuyết hàn lâm trong những năm đầu; tập trung vào các chuyên đề có tính ứng dụng nghề nghiệp nhằm giúp SV có được những trải nghiệm tích cực để sau khi ra trường các em có thể thích ứng nhanh với thực tiễn GD PT, đáp ứng tốt yêu cầu của Chuẩn nghề nghiệp. Chương trình mới cần tăng thời lượng thực hành, thảo luận để người học được bộc lộ, phát triển năng lực nhằm đáp ứng được công việc sau khi ra trường.

**3.4. Thay đổi một cách căn bản công tác ĐT nghiệp vụ sư phạm theo hướng chuẩn mực, hiện đại, thiết thực và năng động**

- Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho SV là một nội

dung ĐT quan trọng, có ý nghĩa sâu sắc cả về lí luận và thực tiễn. Cần phải nghiên cứu một cách bài bản, có hệ thống, có cơ sở khoa học về quy trình rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho SV. Cần phải thiết kế lại chương trình thực hành rèn luyện nghiệp vụ sư phạm sao cho hợp lí hơn, sát với thực tiễn liên tục đổi mới của trường PT hơn. Chương trình đó cần hợp lí ở từng giai đoạn, từng khâu, trong đó cần xác định rõ những công việc cụ thể về nội dung và phương pháp thực hiện trong từng học kì ngay từ năm thứ nhất cho đến năm thứ tư, với những chỉ dẫn SP cụ thể để giảng viên và SV các khoa thực hiện. Song song với việc thực hiện là phải kiểm tra, đánh giá, giám sát chặt chẽ và thường xuyên; kịp thời điều chỉnh những thiếu sót, sai lệch trong quá trình thực hiện.

- Các hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cần được đẩy mạnh theo hướng rèn luyện nghề. Thời lượng cho rèn luyện nghiệp vụ sư phạm của SV chỉ tập trung vào 1 tuần lễ nghiệp vụ sư phạm trước khi đi thực tập sư phạm tập trung là vô cùng ít ỏi. Với thời lượng như vậy rất khó để đảm bảo cho SV vững về nghiệp vụ sư phạm khi đi thực tập cũng như sau này ra trường giảng dạy. Việc thực hành nghề của SV không nên chỉ gói gọn và giới hạn trong 2 đợt thực tập sư phạm là xong, mà các em phải được rèn luyện thường xuyên và rèn luyện liên tục để cập nhật với thực tiễn liên tục đổi mới ở trường PT. Vì vậy, cần tăng thời lượng nhiều hơn nữa cho việc rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên nhằm giúp SV sớm được làm quen và thường xuyên được tiếp cận với môi trường dạy học của trường PT. Có như vậy, khi ra trường, SV sẽ thích ứng được ngay và thích ứng có hiệu quả với mọi yêu cầu khắt khe của thực tiễn luôn luôn đổi mới ở trường PT.

- Hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên có thực sự chất lượng hay không, có gắn kết và đáp ứng được với thực tế trường PT hay không, có giữ được thương hiệu của Trường ĐHSPHN hay không, còn phụ thuộc rất nhiều vào sự chỉ đạo sáng suốt của các cấp lãnh đạo nhà trường và các khoa. Vì vậy, nhà trường cần tiếp tục quan tâm hơn nữa tới việc đổi mới nội dung, phương pháp và đổi mới hình thức rèn luyện NVSP cho SV để góp phần nâng cao chất lượng GD - ĐT trong xu thế hội nhập, toàn cầu hóa hiện nay, và giữ vững thương hiệu của Trường ĐHSPHN, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu đặt ra đối với nhà giáo theo chuẩn nghề nghiệp ở từng cấp học.

### 3.5. Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- **Đổi mới phương pháp giảng dạy:** Đổi mới cách dạy hiện nay là phải thay đổi tư duy nhồi nhét cho người học quá nhiều kiến thức không gắn với thực tiễn, cần phải chú trọng giúp người học hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất, có kĩ năng ứng dụng kiến thức đã học vào thực tiễn đổi mới của GD PT hiện nay.

Giảng viên SP cần phải thấm nhuần mục tiêu, nội dung chương trình GD PT. Trong phương pháp giảng dạy, cần tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo định hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; vận dụng linh hoạt và kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng, hoàn cảnh và tập trung vào việc hình thành, phát triển năng lực người học [3].

- **Đổi mới hình thức tổ chức dạy học:** Xuất phát từ các yêu cầu của đổi mới phương pháp giảng dạy, giảng viên cần phải đổi mới hình thức tổ chức dạy học bằng chính các hoạt động dạy học của mình ở trên lớp. Giảng viên thực hiện những giờ dạy giống như giờ mô phỏng để SV có thể hình thành được ý niệm giảng dạy ở trường PT.



Trong giờ lên lớp, giảng viên cần coi trọng kĩ năng vận dụng kiến thức thực hành nghề nghiệp ở người học. Hình thức tổ chức dạy học cần đa dạng hóa, coi trọng việc tổ chức các hoạt động xã hội, hoạt động trải nghiệm. Trong việc đổi mới hình thức tổ chức dạy học, cần chú trọng đến dạy học phân hóa và tích hợp. Cụ thể là: người dạy phải phân loại, chia tách được các đối tượng dạy học, từ đó vận dụng nội dung, phương pháp và hình thức giảng dạy sao cho phù hợp với từng đối tượng nhằm phát triển tối đa năng lực cá nhân người học. Nếu dạy học phân hóa nhằm phát triển tiềm năng thì dạy học tích hợp sẽ trang bị cho người học nền tảng tri thức học vấn rộng, từ đó giúp người học nhận biết và giải quyết được các vấn đề trong tư duy liên ngành [3].

**3.6. Có kế hoạch ĐT lại đội ngũ giáo viên PT**

- Trường ĐHSPHN cần tăng cường gắn kết chặt chẽ, mạnh mẽ hơn nữa với các sở GD&ĐT, với trường PT trong công tác chỉ đạo, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên và rèn luyện nghề cho SV. Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng đối với phương pháp giảng dạy cho đội ngũ giáo viên PT.

- Để thực hiện chương trình, SGK mới, ước tính có khoảng 1 triệu giáo viên PT cần được ĐT lại. Thực hiện yêu cầu này, Trường ĐHSPHN đã lên kế hoạch rất cụ thể, chi tiết chuẩn bị chương trình/công nghệ để phục vụ cho công tác ĐT lại đội ngũ giáo viên PT (để khi có SGK mới, Trường ĐHSPHN sẽ là đơn vị đi đầu trong việc ĐT lại đội ngũ giáo viên PT).

**4. Kết luận**

Đề án "Đổi mới chương trình, SGK GD PT sau năm 2015" đòi hỏi sự tham gia của cả hệ thống GD và sự đồng thuận của xã hội. Với vai trò là trường ĐHSP trọng điểm quốc gia, Trường ĐHSPHN đã và đang hội tụ đầy đủ khả năng để sẵn sàng tham gia vào đề án trên. Trường ĐHSPHN cần xem đây là một trong những nhiệm vụ trung tâm của nhà trường, cần có tiếng nói và việc làm cụ thể để thực hiện đề án này; phải thực sự là đơn vị đi đầu, chủ động tham gia có hiệu quả trong công cuộc đổi mới GD và trong việc xây dựng chương trình, SGK sau năm 2015 - coi đây là trọng trách và vị thế của nhà trường. Tham gia vào công việc trọng đại này, nhà trường không chỉ đóng góp cho sự nghiệp GD nói chung mà còn tạo điều kiện cho các nhà GD, các nhà khoa học của nhà trường đang rất tâm huyết với sự nghiệp GD PT có cơ hội thể hiện tài năng, trí tuệ của mình. Mặt khác, việc tham gia đề án này

còn là điều kiện thuận lợi bồi dưỡng cho giảng viên các khoa sớm nhập cuộc để nắm bắt xu thế và định hướng lớn của chương trình GD PT sau năm 2015, từ đó sớm đổi mới và hoàn thiện công tác ĐT của khoa mình để kịp thời phục vụ cho việc đổi mới GD PT sau năm 2015, góp phần nâng cao chất lượng ĐT của nhà trường, hoàn thành tốt sứ mệnh và trọng trách của mình, xứng đáng với niềm tin và sự kì vọng của xã hội về một trường ĐHSP trọng điểm quốc gia.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

[1]. Đinh Nguyễn An, (2015), *Sứ mệnh của nền giáo dục hiện đại trước xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế hiện nay*, Tạp chí Giáo dục, số 339, (tháng 8/2014), tr.7-8;12.

[2]. Nguyễn Thị Hương, (2015), *Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên sư phạm nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*, Tạp chí Giáo dục, số 354, (tháng 3/2015), tr.5-8.

[3]. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, (2013), *Hội nghị Vai trò của Trường Đại học Sư phạm Hà Nội trong việc thực hiện đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông sau năm 2015*, NXB Đại học Sư phạm.

[4]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2014), *Đề án "Đổi mới chương trình, SGK GDPT sau năm 2015"*.

[5]. Ngô Thị Thanh Quý, (2015), *Trách nhiệm của giảng viên trường sư phạm với chương trình phổ thông mới*, Tạp chí Giáo dục, số 370, (tháng 11/2015), tr.16-18.

[6]. Phạm Hồng Quang, (2015), *Đổi mới chương trình đào tạo phải bắt đầu từ nâng cao năng lực giảng viên sư phạm*, Tạp chí Giáo dục, số 366, (tháng 9/2015), tr.1-4.

**SUMMARY**

*For years, Hanoi National University of Education insists its prestige and brand of a key education national university, a pioneer in research and application of new teaching methods at all learning levels. The school has been full convergence of factors need to be ready and fully participate in the project "Renew curriculum and textbooks after 2015. In this article, the author presents the mission of the Hanoi National University of education in the implementation of the project "Renew curriculum and textbooks after 2015".*

**Keywords:** University of education; curriculum; textbooks.

**MÔ HÌNH VÀ NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG...** (Tiếp theo trang 39)

*educational planning and development*, Department of Science, Tehran Eduaction, Ministry of Education, Iran.

[4]. Community Involvement Board, *Principles of Community Engagement*, Shaping Thurrock, September 2006.

[5]. Epstein, J. L., *Improving family and community involvement*, Principal Leadership, October 2007.

[6]. Huitt, W., (2003), *A Transactional Model of The Teaching and Learning Process*, Educational Psychology Interactive, Valdosta State University, Valdosta.

[7]. Lee, F. T. and Han, Y. B., (2005), *Application of Effective Teaching and Learning Methods in Engineering Education*, Monash University Malaysia, Malaysia.

[8]. Nasseh, B., (2001), *Changing Definition of Teaching and Learning*, Ball State University.

[9]. Sylvia, L. M., (2010), *What matters in plotting your journey to effective teaching and learning?* Jones & Bartlett Learning.

**SUMMARY**

*The nature of teaching management at high schools is to develop positive educational environment to improve students'educational outcomes. Management model (process) of school consists of four elements: management context; input management; classes management and extracurricular activities through the development of environmental education/active learning; output management. So it is necessary to sync up all the factors to ensure the quality of teaching as required.*

**Keywords:** Teaching management; high schools; educational outcomes.